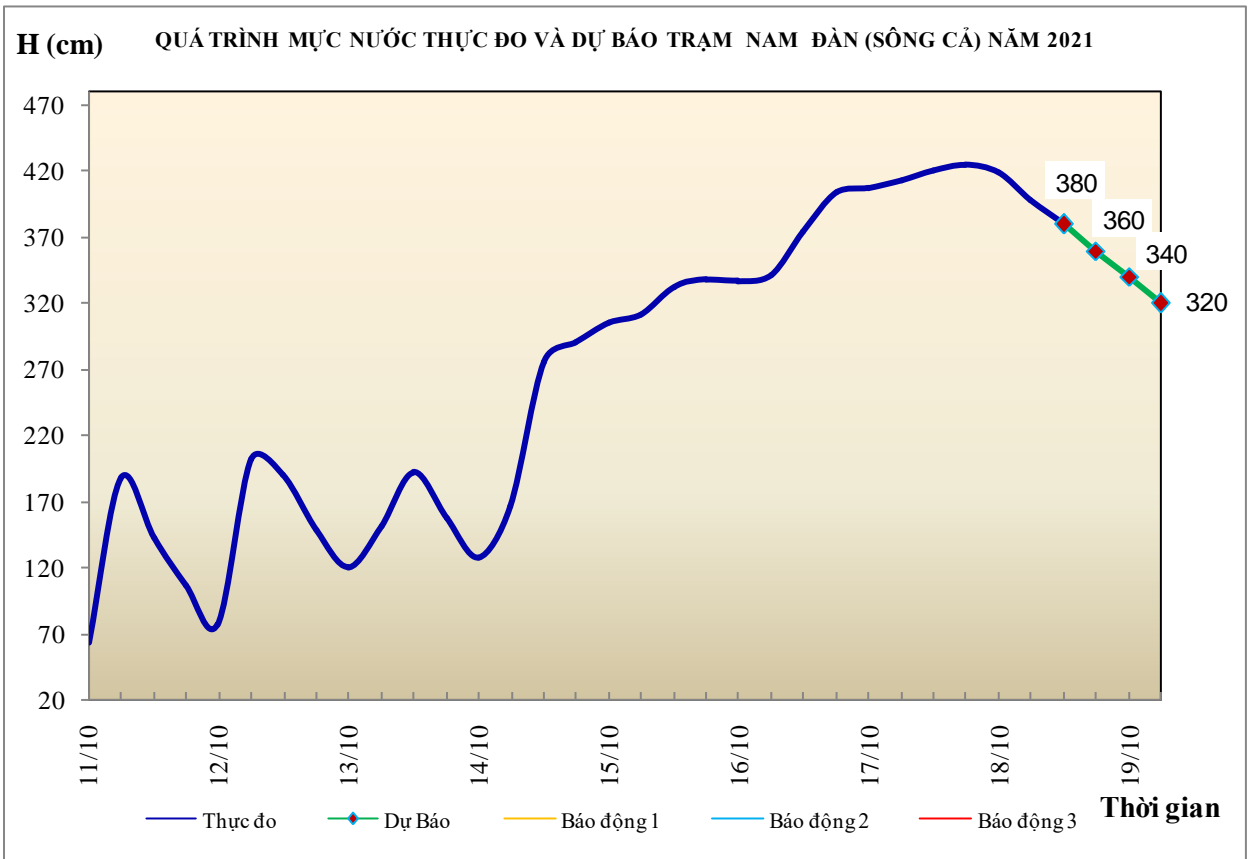


BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN CÁC SÔNG TRUNG BỘ, TÂY NGUYÊN VÀ NAM BỘ

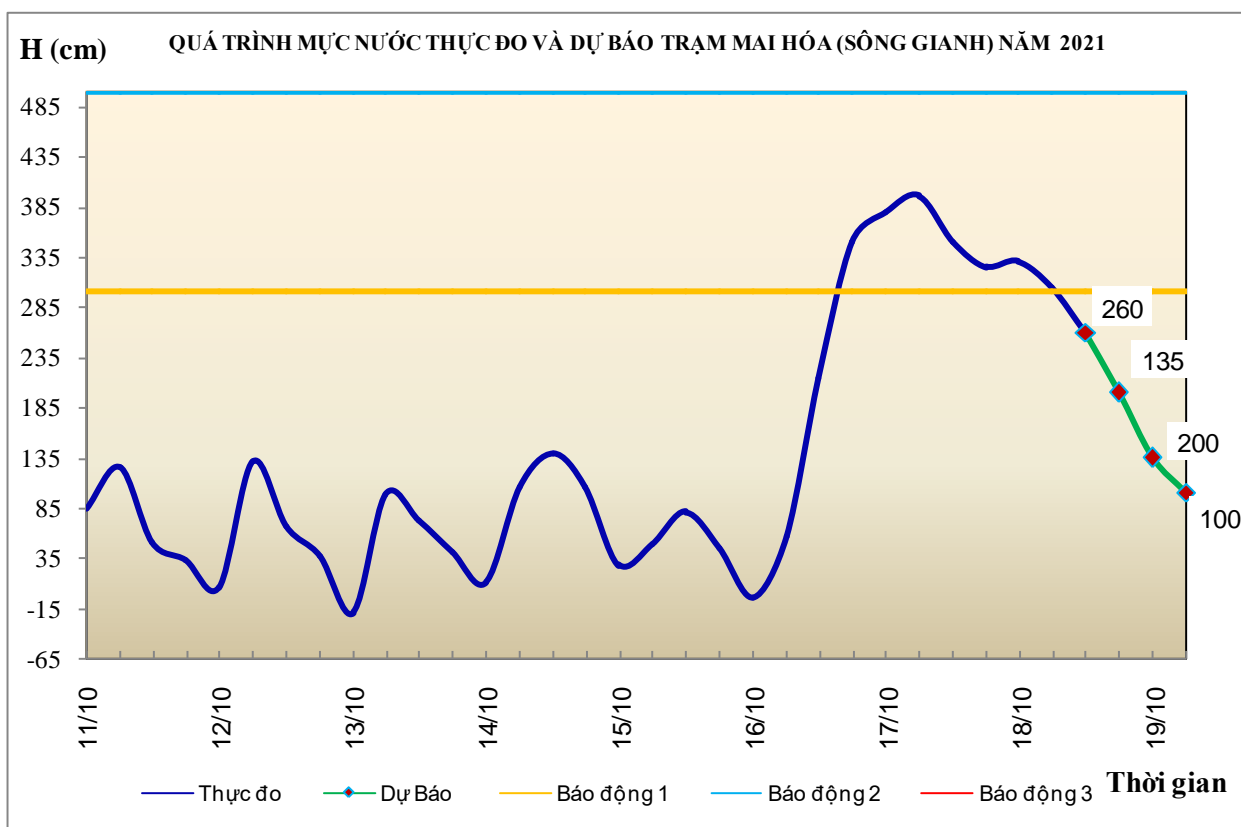
1. Khu vực Bắc Trung Bộ

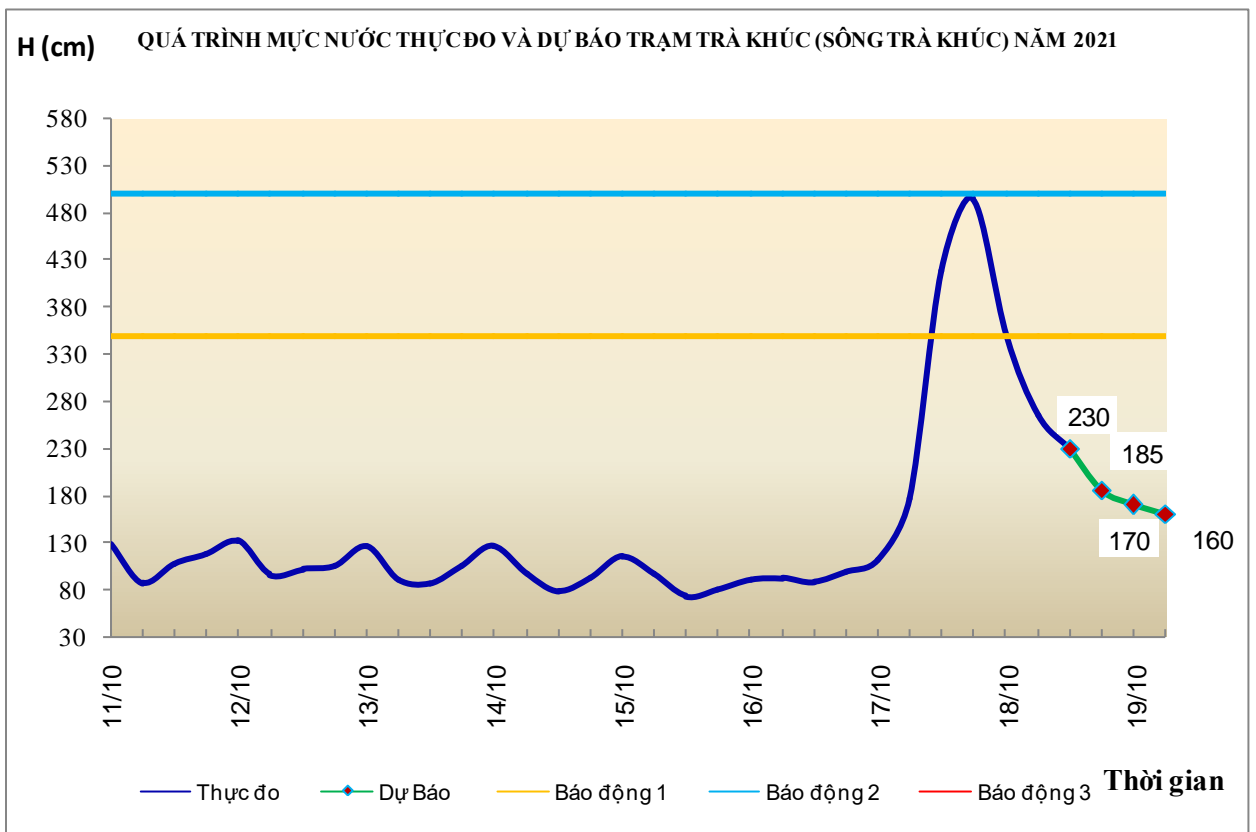
Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo 24 giờ tới
1.1. Sông Bưởi: Mức nước sông Bưởi đang xuống	Mức nước tiếp tục xuống
1.2. Sông Mã: Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều	Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng biến đổi theo triều
1.3. Sông Chu: Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa	Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa
1.4. Sông Cả: Mức nước thượng lưu sông Cả có dao động; trung, hạ lưu đang xuống	Mức nước thượng lưu sông Cả có dao động, trung hạ lưu tiếp tục xuống.
1.5. Sông La: Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố đang xuống và hạ lưu sông La có dao động	Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố tiếp tục xuống, hạ lưu sông La có dao động



2. Khu vực Trung Trung Bộ

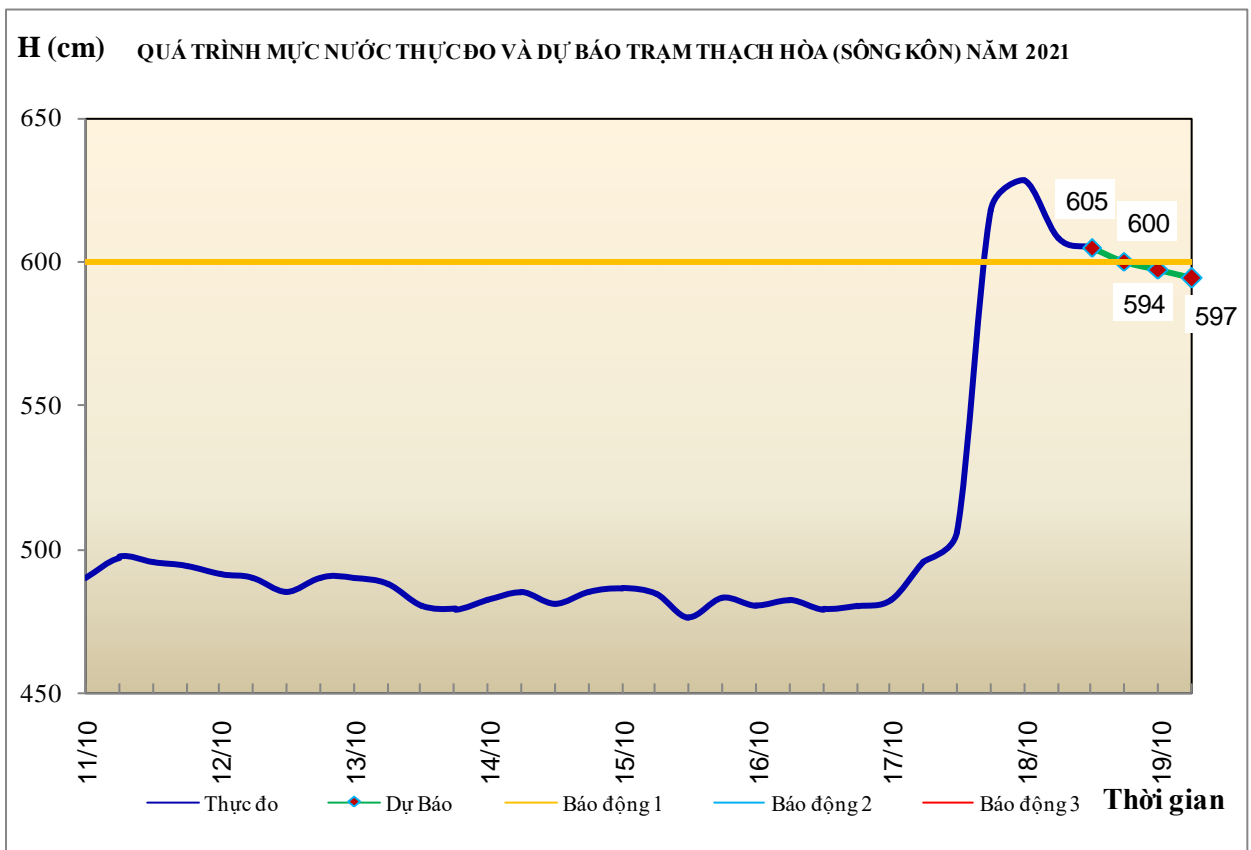
Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo 24 giờ tới
2.1. Sông Gianh: Mực nước có dao động	Mực nước sông có dao động.
2.2. Sông Hương: Lũ trên sông đã đạt đỉnh và đang xuống chậm. Đỉnh lũ tại Kim Long 1,52m (1h/18/10), dưới BĐ2 0,48m	Lũ trên sông tiếp tục xuống chậm.
2.3. Sông Vu Gia-Thu Bồn: Lũ trên các sông đã đạt đỉnh và đang xuống. Đỉnh lũ trên sông Vu Gia tại trạm Ái Nghĩa là 9,38m(19h/17/10) , trên sông Thu Bồn tại Câu Lâu là 3,23m (24h/17/10).	Lũ trên các sông tiếp tục xuống.
2.4. Sông Trà Khúc: Lũ trên sông đã đạt đỉnh và đang xuống. Đỉnh lũ tại Trà Khúc là 5,24m (16h/17/10), trên BĐ2 0,24m.	Lũ trên sông tiếp tục xuống.
2.5. Các sông khác: Lũ trên hạ lưu sông Kiến Giang đang dao động ở mức đỉnh, các sông khác từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi đã đạt đỉnh và đang xuống.	Lũ trên các sông tiếp tục xuống.
Cảnh báo: Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất tại khu vực vùng núi và ngập úng cục bộ tại các vùng trũng, thấp, ven sông, khu đô thị các tỉnh từ Quảng Bình đến Quảng Nam.	





3. Khu vực Nam Trung Bộ

Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo 24 giờ tới
3.1. Sông Kôn: Lũ trên sông đã đạt đỉnh và đang xuống, đỉnh lũ tại trạm Vĩnh Sơn 73,10m (10h/17/10), trên BĐ2 0,6m; tại trạm Thanh Hòa là 6,28m, trên BĐ1 0,28m	Mức nước tiếp tục xuống.
3.2. Sông Ba: Thượng nguồn sông Ba đã xuất hiện một đợt lũ, đỉnh lũ tại trạm Pomorê 677,3m (14h/17/10), dưới BĐ2 2,2m; tại trạm An Khê 405,47m (12h/17/10) xấp xỉ BĐ2, trạm AyunPa 155,78m dưới BĐ3 0,22m. Mức nước hạ lưu dao động theo điều tiết của thủy điện và thủy triều, mực nước tại trạm Củng Sơn lúc 7h/18/10 31,03m, dưới BĐ2 0,97m.	Mức nước thượng, trung lưu tiếp tục xuống, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa, thủy triều và vẫn ở mức cao (với điều kiện Q xả hồ Ba Hạ ở mức 2200m ³ /s).
3.3. Sông Cái Nha Trang: Mực nước biến đổi chậm.	Mức nước biến đổi chậm.
3.4. Các sông khác: Mực nước biến đổi chậm.	Mức nước có dao động.
Cảnh báo: Nguy cơ lũ quét, sạt lở đất có thể xảy ra ở vùng núi, ngập úng vùng trũng thấp, ven sông, khu đô thị trên các tỉnh Bình Định và Phú Yên.	

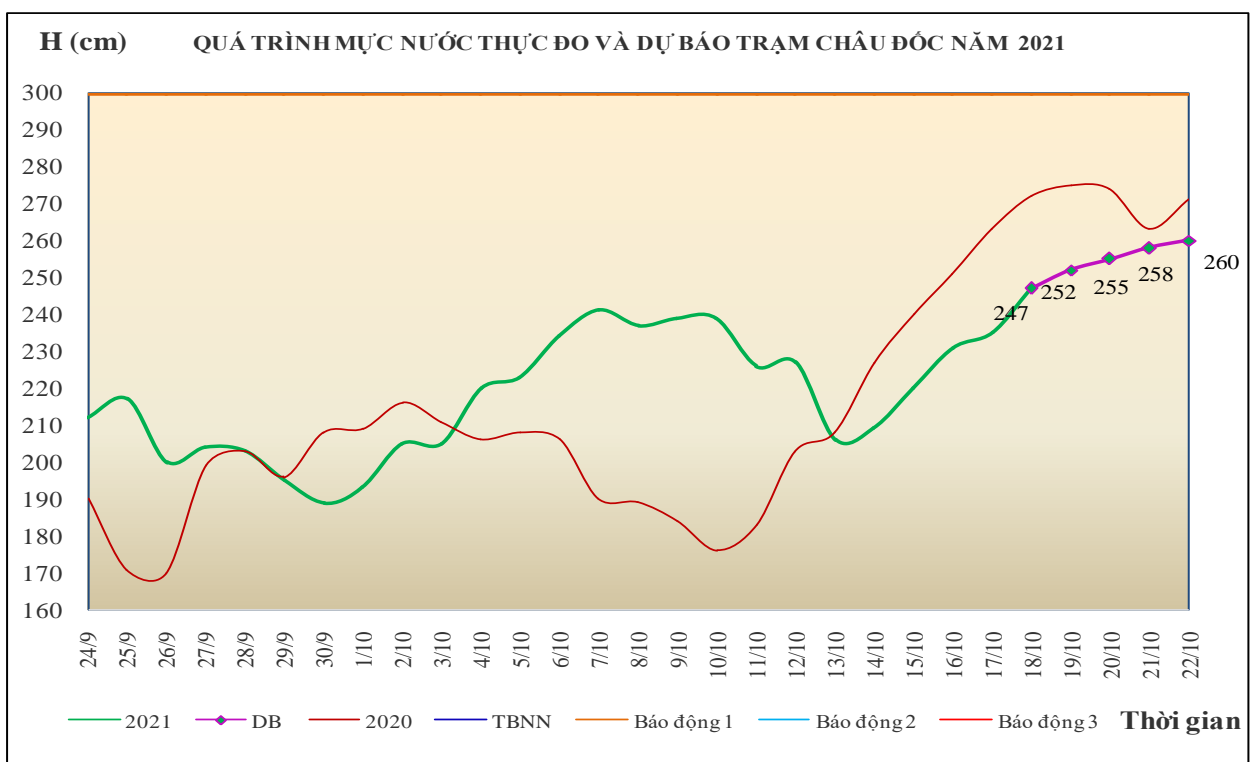
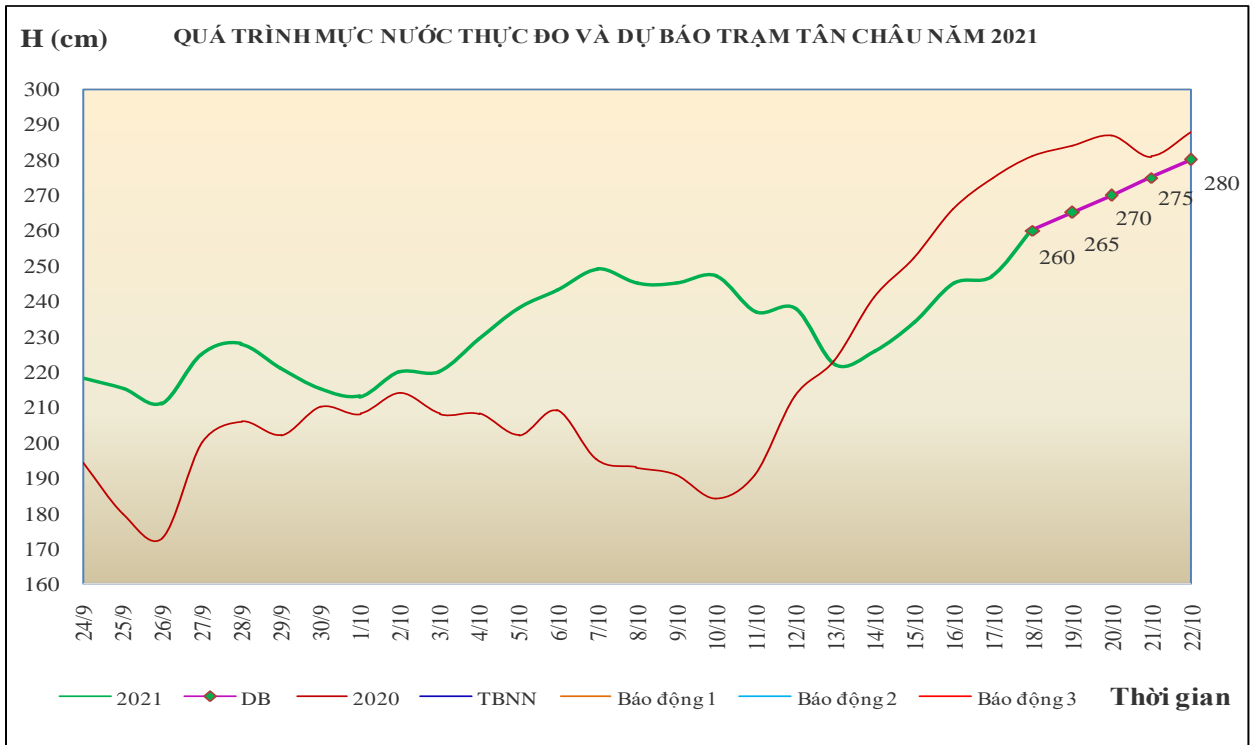


4. Khu vực Tây Nguyên

Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo 24 giờ tới
<p>4.1. Sông Sê San: Trên các sông đã xuất hiện 1 đợt lũ với biên độ lũ lên từ 2,3-4,6m, đỉnh lũ trên các trên sông Pô Kô tại Đăk Mốt 587,42m (16h/17/10), trên BĐ3 0,92m; trên sông Đăk Tô Kan tại Đăk Tô 578,13m (09h/17/10), trên BĐ2 0,13m; trên sông Đăkbla tại trạm KonPlông 593,99m (10h/17/10), trên BĐ2 0,49m; tại trạm Kon Tum 520,65m (16h/17/10), trên BĐ3 0,15m.</p>	<p>Lũ trên các sông tiếp tục xuống, sau đó dao động theo điều tiết của hồ chứa.</p>
<p>4.2. Sông Srêpôk: Lũ hạ lưu sông Srêpôk đã đạt đỉnh và đang xuống, mực nước đỉnh lũ tại trạm Bản Đôn 173,92m (11h/17/10), dưới BĐ3 0,08m. Mực nước trên sông Krông Ana đang lên. Các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.</p>	<p>Lũ hạ lưu sông Srêpôk tiếp tục xuống; mực nước trên sông Krông Ana tiếp tục lên, các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.</p>
<p>4.3. Các sông khác: Lũ trên sông Đăk Nông dao động trên mức BĐ1; mực nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa.</p>	<p>Lũ trên sông Đăk Nông dao động trên mức BĐ1; mực nước trên các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa.</p>

5. Khu vực Nam Bộ

Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo
5.1. Sông Cửu Long: Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long đang lên. Mức nước cao nhất ngày 17/10 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,47m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,35m.	Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục lên. Đến ngày 22/10 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,80m; tại Châu Đốc ở mức 2,60m.
5.2. Sông Đồng Nai: Mức nước thượng lưu sông Đồng Nai đang xuống chậm.	Mức nước sông Đồng Nai tiếp tục xuống chậm



6. Bảng mực nước thực đo và dự báo

6.1. Khu vực Trung Bộ

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-17/10	19h-17/10	1h-18/10	7h-18/10	13h-18/10		19h-18/10		1h-19/10		7h-19/10	
Mã	Giàng	182	166	118	78	160	↑	140	↑	100	↓	50	↓
Cả	Nam Đàn	421	425	419	398	380	↓	360	↓	340	↓	320	↓
La	Linh Cẩm	260	278	0	249	235	↓	225	↓	210	↓	200	↓
Gianh	Mai Hóa	351	325	331	305	260	↓	200	↓	135	↓	100	↓
Hương	Kim Long	140	147	152	142	135	↓	130	↓	125	↓	115	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	203	296	322	281	225	↓	180	↓	130	↓	100	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	419	495	349	265	230	↓	185	↓	170	↓	160	↓
Kôn	Thanh Hòa	506	618	628	608	605	↓	600	↓	597	↓	594	↓
Ba	Phú Lâm	-16	18	59	97	50	↓	60	↓	55	↓	70	↑
Đăkbla	Kon Tum	52012	51969	51790	51706	51680	↓	51650	↓	51630	↓	51600	↓
Krông Ana	Giang Sơn	41940	41959	41972	41980	41988	↑	41995	↑	41998	↑	42010	↑
Đồng Nai	Tà Lài	11263	11258	11252	11246	11240	↓	11236	↓	11228	↓	11220	↓

6.2. Khu Bộ

Sông	Trạm	Mực nước cao nhất ngày (cm)											
		Thực đo		Dự báo									
		17/10	18/10	19/10	20/10	21/10	22/10						
Sông Tiền	Tân Châu	247	↑	260	↑	265	↑	270	↑	275	↑	280	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	235	↑	247	↑	252	↑	255	↑	258	↑	260	↑

Tin phát lúc: 10h30'

Duyệt bản tin: Phùng Tiến Dũng

**PHÒNG DỰ BÁO THỦY VĂN TRUNG BỘ,
TÂY NGUYÊN VÀ NAM BỘ**

Dự báo viên: Vân, Chiến, Tùng, Hằng, Thắng